Dự thảo

"ĐỀ ÁN SẢN XUẤT TRỒNG TRỌT GIẢM PHÁT THẢI GIAI ĐOẠN 2025-2035"

BỐI CẢNH VÀ TÍNH CẦN THIẾT

**** Biến đổi khí hậu: phức tạp, khó lường***

- Tổng phát thải của Việt Nam đạt khoảng 528,4 triệu tấn CO_2 tương đương, trong đó lĩnh vực nông nghiệp chiếm khoảng 19,8% (báo cáo kiểm kê 2020). Trồng trọt chiếm khoảng 70,4% tổng phát thải của ngành nông nghiệp.
- Cam kết quốc tế mạnh mẽ: đạt mức phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050

BỐI CẢNH VÀ TÍNH CẦN THIẾT

**** Yêu cầu chuyển đổi hệ thống canh tác***

- Sử dụng vật tư nông nghiệp đầu vào vẫn chiếm tỷ lệ đáng kể trong quá trình canh tác → làm giảm chi phí sản xuất, tăng lợi nhuận cho người nông dân
- Yêu cầu về cải thiện sức khỏe của đất, bảo vệ đa dạng sinh học, giảm ô nhiễm môi trường và nâng cao chất lượng nông sản.
- Các thị trường nông sản lớn có xu hướng siết chặt các yêu cầu liên quan đến phát thải Các - bon, chứng nhận bền vững, truy xuất nguồn gốc và bảo vệ môi trường

→ Thương hiệu nông sản phát thải thấp, có trách nhiệm với môi trường, có trình độ canh tác cao và đủ năng lực hội nhập sâu vào chuỗi giá trị nông sản toàn cầu

CÁC VẤN ĐỀ CẦN GIẢI QUYẾT CỦA ĐỀ ÁN

1. Về chính sách và định hướng quốc gia:

- Thiếu chương trình tổng thể cấp quốc gia về trồng trọt giảm phát thải;
- Thiếu cơ chế khuyến khích và hỗ trợ tài chính rõ ràng;
- Chưa có tiêu chuẩn, tiêu chí quốc gia về "trồng trọt phát thải thấp".

2. Về khoa học công nghệ và hệ thống MRV:

- Chưa có hệ thống MRV được chuẩn hoá, dẫn đến khó đánh giá tác động thực tế và khó tích hợp vào các cơ chế tín chỉ Các – bon;
- Chưa xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc hệ thống báo cáo phát thải định kỳ theo cây trồng, vùng sinh thái và biện pháp canh tác;
- Các số liệu phát thải CH_4, N_2O từ một số cây trồng chủ lực còn thiếu;
- Thiếu hướng dẫn kỹ thuật cụ thể, quy trình kỹ thuật về canh tác giảm phát thải cho từng cây trồng chủ lực

CÁC VẤN ĐỀ CẦN GIẢI QUYẾT CỦA ĐỀ ÁN

3. Về truyền thông và nhận thức

- Nhận thức của nông dân và chính quyền địa phương còn hạn chế
- Chưa có tài liệu truyền thông, tập huấn hoặc chương trình giáo dục nông nghiệp phổ cập khái niệm canh tác phát thải thấp một cách hệ thống
- Chưa có cơ chế đào tạo và chuyển giao công nghệ hiệu quả
- Việc nhân rộng mô hình chủ yếu phụ thuộc vào các dự án viện trợ hoặc thí điểm nhỏ lẻ

4. Về hợp tác quốc tế và tiếp cận thị trường quốc tế

- Hợp tác quốc tế chưa gắn chặt với một định hướng tổng thể về chuyển đổi ngành trồng trọt theo hướng phát thải thấp; phần lớn vẫn mang tính thử nghiệm, manh mún, chưa tạo được tác động lan tỏa
- Năng lực tiếp nhận và triển khai còn yếu: Địa phương, hợp tác xã và nông dân còn hạn chế về năng lực tiếp cận thông tin, quản lý dự án và tiếp nhận chuyển giao công nghệ quốc tế
- Các doanh nghiệp, hợp tác xã, nông dân là những đối tượng trực tiếp thực hành chuyển đổi vẫn chưa được tích cực lồng ghép vào các chương trình hợp tác quốc tế, dẫn tới thiếu động lực thị trường để thúc đẩy canh tác phát thải thấp
- Thiếu cơ chế hợp tác công – tư để thu hút đầu tư từ các doanh nghiệp trong và ngoài nước vào lĩnh vực canh tác phát thải thấp, bao gồm cả nghiên cứu giống, thiết bị tiết kiệm nước, cảm biến theo dõi phát thải...

MỤC TIÊU CHUNG

Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm thúc đẩy chuyển đổi hệ thống sản xuất trồng trọt theo hướng phát thải thấp, thích ứng với biến đổi khí hậu, nâng cao thu nhập, cải thiện sinh kế cho người dân và phát triển bền vững.

Qua đó giúp nâng cao năng lực cạnh tranh ngành hàng trồng trọt, bảo đảm an ninh lương thực quốc gia, từng bước hình thành nền nông nghiệp sinh thái, hiện đại, có khả năng chống chịu tốt trước tác động của biến đổi khí hậu, góp phần thực hiện các cam kết Việt Nam trong NDC (Đóng góp do quốc gia tự quyết định).

MỤC TIÊU CỤ THỂ CỦA ĐỀ ÁN

1. Phấn đấu đến năm 2030, lĩnh vực trồng trọt sẽ góp phần quan trọng vào mục tiêu giảm 30% tổng lượng phát thải khí mê-tan, giảm ít nhất 10% tổng lượng phát thải khí nhà kính so với năm cơ sở 2020 **đóng góp cho NDC**, thông qua áp dụng các biện pháp kỹ thuật phù hợp với từng vùng sinh thái và nhóm cây trồng.

2. Xây dựng và phát triển nhãn hiệu "Phát thải thấp" cho các sản phẩm của ngành hàng trồng trọt.

3. Tổ chức triển khai ít nhất **15 mô hình sản xuất giảm phát thải** tại các vùng sinh thái, có khả năng nhân rộng; thí điểm ít nhất 05 mô hình canh tác có khả năng phát triển tín chỉ Các-bon đáp ứng được yêu cầu của các tổ chức quốc tế.

MỤC TIÊU CỤ THỂ CỦA ĐỀ ÁN (tiếp)

4. Xây dựng và ban hành ít nhất 05 gói kỹ thuật sản xuất giảm phát thải áp dụng cho 5 cây trồng chủ lực.

5. Hình thành cơ sở dữ liệu phát thải trong trồng trọt (theo cây trồng, vùng sinh thái) kết nối đồng bộ với Hệ thống đăng ký quốc gia.

6. Tổ chức đào tạo, tập huấn về kỹ thuật, chính sách, nhận thức chung và công cụ đo phát thải cho tối thiểu 3.000 cán bộ kỹ thuật cơ sở, khuyến nông, nông dân, doanh nghiệp trên toàn quốc.

7. Xây dựng ít nhất 05 bộ tài liệu truyền thông, phổ biến kiến thức, thúc đẩy chuyển đổi hành vi sản xuất của nông dân theo hướng giảm phát thải.

ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI CỦA ĐỀ ÁN

- PA1: Đề án được thực hiện với 05 loại cây trồng (lúa, sắn, cà phê, chuối và mía) trên phạm vi toàn quốc trong giai đoạn 2025-2035.
- PA2: Đề án được thực hiện trên phạm vi toàn quốc trong giai đoạn 2025-2035với các cây trồng trong lĩnh vực trồng trọt trong đó tập trung vào một số cây trồng chủ lực, có tiềm năng giảm phát thải cao như lúa, sắn, mía, cà phê, chuối …

NHIỆM VỤ CHÍNH CỦA ĐỀ ÁN

1. Hoàn thiện thể chế, chính sách và công cụ hỗ trợ

2. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng linh hoạt theo đặc điểm vùng sinh thái và trình độ canh tác của vùng

3. Phát triển và áp dụng các gói kỹ thuật trong sản xuất trồng trọt phát thải thấp

4. Triển khai mô hình canh tác phát thải thấp quy mô vùng và chuỗi giá trị

5. Thiết lập và vận hành hệ thống MRV (đo lường – báo cáo – thẩm định) và cơ sở dữ liệu phát thải

6. Nâng cao năng lực và chuyển đổi nhận thức

7. Kết nối thị trường cho các sản phẩm Phát thải thấp

GIẢI PHÁP THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Tăng cường năng lực quản lý nhà nước về giảm phát thải trong trồng trọt.
2. Giải pháp về khoa học, công nghệ và chuyển giao kỹ thuật.
3. Giải pháp về tổ chức sản xuất và chuỗi giá trị.
4. Giải pháp về xây dựng hệ thống dữ liệu và quản lý phát thải.
5. Giải pháp về nguồn lực tài chính và thị trường.
6. Giải pháp về đào tạo, truyền thông và nâng cao nhận thức.
7. Giải pháp về hợp tác quốc tế và hội nhập.

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1.Các đơn vị trực thuộc Bộ

2. Địa phương: *Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND cấp xã.*

3. Các cơ quan, đơn vị nghiên cứu

4. Các tổ chức, hiệp hội, doanh nghiệp và đối tác liên quan.

DỰ KIẾN NGÂN SÁCH THỰC HIỆN

- Ngân sách nhà nước (gồm ngân sách trung ương và địa phương) giữ vai trò "dẫn dắt", đầu tư vào các cấu phần có tính nền tảng như chính sách, quy trình kỹ thuật, MRV, cơ sở dữ liệu, đào tạo, mô hình thí điểm, khuyến nông, giám sát địa phương.
- Nguồn viện trợ, hỗ trợ quốc tế (ODA, kỹ thuật): huy động từ FAO, GIZ, WB, JICA, IFAD, UNDP… ưu tiên bố trí cho chuyển giao công nghệ, thử nghiệm tín chỉ Các - bon, đào tạo và nâng cao năng lực.

DỰ KIẾN NGÂN SÁCH THỰC HIỆN

- Nguồn hợp tác công tư (PPP): tập trung vào các hoạt động liên kết chuỗi giá trị, đầu tư thiết bị canh tác, mở rộng diện tích áp dụng các quy trình canh tác giảm phát thải, vận hành hệ thống MRV, hệ thống truy xuất nguồn gốc Các - bon, ứng dụng công nghệ số, cơ sở chế biến, bảo quản nông sản giảm phát thải.

QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG

Đã thực hiện:

- Thu thập, tổng hợp tài liệu có liên quan đến sản xuất trồng trọt phát thải thấp để xây dựng và hoàn thành dự thảo lần 1
- Tổ chức buổi hội thảo ngày 12/5/2025 với trên 60 đại biểu (trực tuyến và trực tiếp) → Hoàn thiện dự thảo lần 2.
- Gửi văn bản xin ý kiến 21 chuyên gia và 42 các đơn vị, tổ chức có liên quan. Kết quả nhận được ý kiến của 18 chuyên gia, 7 đơn vị.
- Tiếp thu, chỉnh sửa, làm rõ một số nội dung, bổ sung hoàn thiện dự thảo lần 3 và đã có báo cáo giải trình, tiếp thu các ý kiến.
- Tổ chức họp với các đơn vị liên quan thuộc Bộ (TT Hoàng Trung chủ trì) để xin ý kiến góp ý.
- Hoàn thiện dự thảo lần 4 để chuẩn bị cho Hội nghị tham vấn

QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG

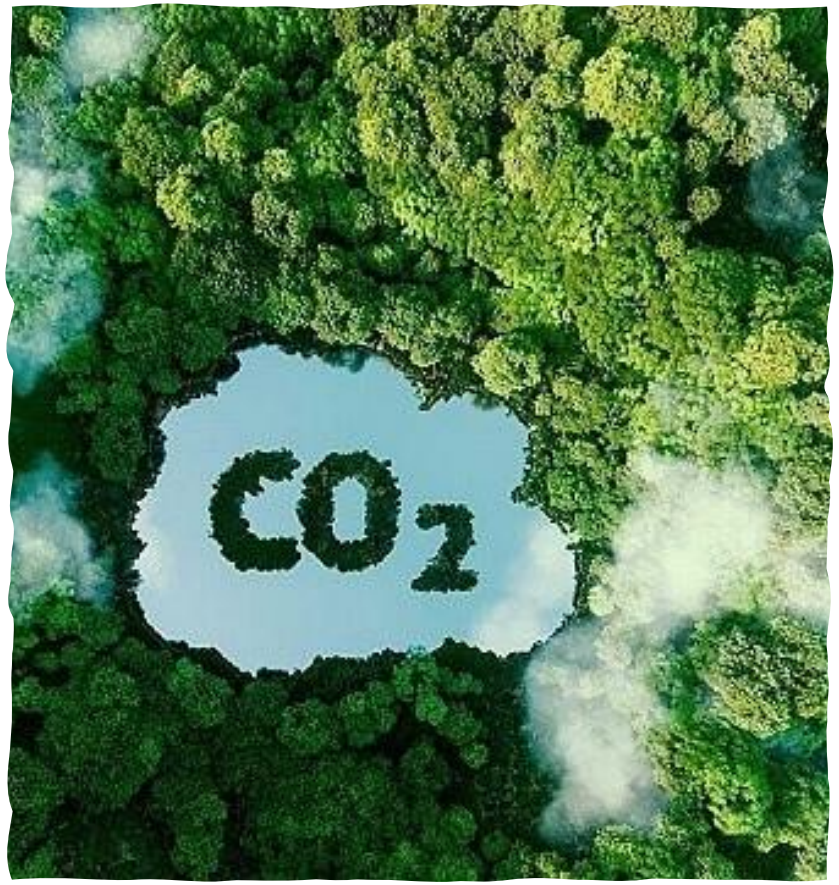

Kế hoạch tiếp theo:

- Hoàn thiện dự thảo sau Hội nghị tham vấn
- Hoàn thiện hồ sơ trình Bộ ban hành Đề án.
- Tổ chức Diễn đàn công bố và xây dựng kế hoạch hành động.
- Triển khai các nhiệm vụ của đề án.

XIN Ý KIẾN

Nội dung	Phương án 1	Phương án 2
Đối tượng và phạm vi của đề án	Đề án được thực hiện với 05 loại cây trồng (lúa, sắn, cà phê, chuối và mía) trên phạm vi toàn quốc trong giai đoạn 2025-2035	Đề án được thực hiện trên phạm vi toàn quốc trong giai đoạn 2025-2035với các cây trồng trong lĩnh vực trồng trọt trong đó tập trung vào một số cây trồng chủ lực, có tiềm năng giảm phát thải cao như lúa, sắn, mía, cà phê, chuối …
Mục tiêu cụ thể về kỹ thuật	Ban hành quy trình kỹ thuật	Ban hành gói kỹ thuật
Nhãn hiệu “Phát thải thấp”	Chỉ áp dụng với nông sản (sản phẩm trồng trọt)	Gồm cả nông sản và các sản phẩm phụ trợ khác (phân bón, thuốc BVTV, công nghệ sản xuất….)
Tổ chức thực hiện	Không bổ sung các đối tác quốc tế vào phần này	Có bổ sung các đối tác quốc tế

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN